

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH THẮT
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2018/HSST

Ngày: 21 /5 /2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẮT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông Nguyễn Văn Chiến

2- Bà Nguyễn Thị Mai

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Thanh Hưng- Thư ký Toà án nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Hồng Công- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2018/HSST ngày 23 tháng 4 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức T, sinh năm 1958, tại xã C, huyện T, Thành phố H; nơi cư trú: Thôn 10, xã C, huyện T, Thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 06/10; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Đức S (Đã chết) và bà Nguyễn Thị Ph; vợ: Nguyễn Thị D; con: Có bốn con, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1992; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 277/HSST ngày 22/12/1998 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tây (Nay là Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội) phạt Nguyễn Đức T 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị bắt tạm giam: Không. Có mặt.

Bị hại:

Ông Nguyễn Đức X, sinh năm 1955

Anh Nguyễn Khắc T1, sinh năm 1978

Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1982

Đều trú tại: Thôn 10, xã C, huyện T, Thành phố H. Đều vắng mặt.

Người làm chứng:

Ông Nguyễn Đức S, sinh năm 1971

Trú tại: Thôn 10, xã C, huyện T, Thành phố H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 40 phút ngày 10/8/2017, Nguyễn Đức T đi đến nhà anh trai Nguyễn Đức X ở cùng thôn để nhắc nhở việc ông X cho con rể là Nguyễn Khắc T1 đặt máy đục gỗ công nghệ cao gây ồn và hoạt động quá giờ làm việc, ảnh hưởng đến sức khỏe của gia đình T và bà Nguyễn Thị Ph là mẹ đẻ của ông X và bị cáo T. Quá trình nói chuyện giữa hai bên xảy ra xô xát cãi chửi nhau. Bị cáo T chạy vào nhà ông X lấy bát hương trên bàn thờ mang ra đập vỡ, sau đó tiếp tục lấy ghế băng ở bàn uống nước đập vỡ cửa kính nhỏ phòng đặt máy đục gỗ công nghệ cao, rồi tiếp tục thúc vào cửa kính lớn nhưng không vỡ. Bị cáo T lấy búa đinh ở dưới sàn nhà lao vào đập 03 nhát thì vỡ cửa kính lớn phòng máy đục gỗ công nghệ cao. Bị cáo T tiếp tục dùng ghế băng thúc vào ô kính cửa ra vào làm vỡ ô kính cửa ra vào. Sau đó ông X và anh T1 trình báo công an xã C giải quyết.

Hậu quả: Vỡ 01 bát hương; vỡ 02 tấm kính cửa phòng để máy đục gỗ công nghệ cao, gồm 01 tấm kích thước (80 x 67 x 0,5)cm và 01 tấm kính cường lực kích thước (2,5 x 1,32 x 0,012)mét.

Tại kết luận định giá tài sản số 73/KL-HĐĐG ngày 11/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Thạch Thất kết luận: Tấm kính có kích thước (80 x 67 x 0,5)cm, giá trị thiệt hại là 137.500đ (Một trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng) và 01 tấm kính cường lực màu trắng xanh, có kích thước (2,5 x 1,32 x 0,012) mét, giá trị thiệt hại 2.376.000đ (Hai triệu ba trăm bảy mươi sáu nghìn đồng), tổng thiệt hại của hai tấm kính là 2.513.500 đ (Hai triệu năm trăm mười ba nghìn năm trăm đồng).

Tại kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐG ngày 19/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Thạch Thất kết luận: 01 bát hương bằng sứ có trang trí hoa văn hình rồng, đường kính khoảng 17cm, cao 15cm, có giá trị thiệt hại 47.000đ (Bốn mươi bảy nghìn đồng).

Tổng cộng tài sản bị thiệt hại có giá trị 2.560.500đ (Hai triệu năm trăm sáu mươi nghìn năm trăm đồng).

Vật chứng thu giữ gồm: 01 búa đinh bằng kim loại sơn màu đỏ, cán gỗ dài 31cm; 01 dùi đục bằng gỗ dạng thuôn dài 38cm có tiết diện to nhất 5cm, nhỏ nhất 3,5cm; các mảnh tấm kính vỡ. Đối với chiếc ghế băng bằng gỗ là vật dụng hàng ngày của gia đình ông X không cần thiết tạm giữ và Cơ quan điều tra đã giao cho gia đình ông X quản lý.

Về dân sự: Ông Nguyễn Đức X và anh Nguyễn Khắc T1 không yêu cầu bị cáo T bồi thường dân sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đức T khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bản cáo trạng số 34/CT- VKS ngày 20/4/2018, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Đức T về tội “ Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo Khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 178; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T từ 06 đến 09 tháng tù.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Trả lại ông Nguyễn Đức X 01 búa đinh bằng kim loại sơn màu đỏ, cán gỗ; 01 dùi đục bằng gỗ. Tiêu hủy toàn bộ số mảnh kính vỡ là vật chứng của vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đức T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu đã thu thập trong hồ sơ, tang vật của vụ án và lời khai người bị hại, người làm chứng. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Nguyễn Đức T và ông Nguyễn Đức X là hai anh em ruột, có nhà ở liền kề nhau. Do bức xúc về việc ông Nguyễn Đức X cho con rể là anh Nguyễn Khắc T lắp đặt máy đục gỗ công nghệ cao tại nhà ông X gây tiếng ồn ảnh hưởng đến sinh hoạt của gia đình bị cáo T, khoảng 13 giờ 40 phút ngày 10/8/2017, Nguyễn Đức T đến nhà ông Nguyễn Đức X tại thôn 10, xã Canh Nậu để nói chuyện

nên đã xảy ra mâu thuẫn với ông X. Bị cáo T đã có hành vi dùng tay đập vỡ 01 bát hương của gia đình ông X, sử dụng ghế băng bằng gỗ, búa đinh bằng kim loại, dùi đục bằng gỗ để đập phá làm vỡ 02 tấm kính cửa phòng để máy đục gỗ công nghệ cao của anh Nguyễn Khắc T1, gồm 01 tấm kính có kích thước (80 x 67 x 0,5)cm và 01 tấm kính cường lực có kích thước (2,5 x 1,32 x 0,012) mét. Tổng số tài sản thiệt hại có trị giá 2.560.500đ (Hai triệu năm trăm sáu mươi nghìn năm trăm đồng).

Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Đức T đã phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” được quy định tại Khoản 1 Điều 143 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Tại Khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định về mức hình phạt đối với tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” nhẹ hơn mức hình phạt của Bộ luật Hình sự năm 1999, nên Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo. Vì vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo T theo tội danh và điều luật viện dẫn áp dụng nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của công dân. Bị cáo có nhân thân xấu, nên phải có hình phạt nghiêm cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo thành người tốt.

Hội đồng xét xử cũng xem xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Về trị giá tài sản bị thiệt hại do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là 2.560.500đồng, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo T phạm tội một phần do phía bị hại lắp đặt máy đục gỗ công nghệ cao không đảm bảo kỹ thuật và giờ hoạt động, khi hoạt động đã làm ảnh hưởng đến sinh hoạt của gia đình bị cáo T, nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, đã hết tuổi lao động nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: 01 búa đinh bằng kim loại sơn màu đỏ, cán gỗ; 01 dùi đục bằng gỗ, đây là các dụng cụ của gia đình ông X, do bị cáo T tự lấy để thực hiện việc phạm tội, nên trả lại cho ông X. Các mảnh kính vỡ không có giá trị sử dụng nên tiêu hủy. Các vật chứng trên theo biên bản giao nhận tài sản tang vật số 35/2018/THA ngày 18/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Đức X và vợ chồng anh Nguyễn Khắc T1, không yêu cầu bị cáo T bồi thường các tài sản bị hư hỏng, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội “ Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 178; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Đức T 06** (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Trả lại ông Nguyễn Đức X 01 búa đinh bằng kim loại sơn màu đỏ, cán gỗ; 01 dùi đục bằng gỗ. Tiêu hủy toàn bộ số mảnh kính vỡ là vật chứng của vụ án.

Các vật chứng trên theo Biên bản giao nhận tài sản, tang vật số 35/2018/THA ngày 18/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất.

Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Đức T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Công an huyện Thạch Thất
- VKSND huyện Thạch Thất;
- Chi cục THA dân sự huyện Thạch Thất;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đỗ Ngọc Sơn

